

Số: 28/2025/TT-BTP

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2025

THÔNG TƯ

Quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp tại chính quyền địa phương

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 81/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 59/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp tại chính quyền địa phương.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định danh mục, thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp tại chính quyền địa phương.

2. Thông tư này áp dụng đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức làm việc tại các vị trí phải chuyển đổi theo quy định trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các cơ quan thi hành án dân sự và trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp tại chính quyền địa phương.

Điều 2. Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Danh mục vị trí công tác định kỳ chuyển đổi được quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư này.

2. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác được xác định cụ thể đối với từng lĩnh vực công tác tại Phụ lục kèm theo Thông tư này. Thời điểm tính thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là thời điểm được phân công làm việc ở vị trí công tác đó theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 08 tháng 02 năm 2026 và thay thế Thông tư số 05/2023/TT-BTP ngày 24/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về Quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp tại chính quyền địa phương.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan thi hành án dân sự và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Các trường hợp thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đã được phân công làm việc ở vị trí công tác đó trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì cơ quan, đơn vị tiếp tục theo dõi, tính nối tiếp thời gian giữ vị trí công tác trước đó để rà soát định kỳ chuyển đổi theo thời hạn quy định tại Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp: các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức CT-XH thuộc Bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Cổng Pháp luật Quốc gia; Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TCCB.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hải Ninh

Phụ lục
DANH MỤC VÀ THỜI HẠN ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC
TRONG CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TƯ PHÁP VÀ TRONG CÁC
LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP
TẠI CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Thông tư số 28/2025/TT-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Lĩnh vực	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi
I	Tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp		
1	Lĩnh vực tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua - khen thưởng (chuyên trách) tại Vụ Tổ chức cán bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Cục Quản lý Thi hành án dân sự (THADS) và các cơ quan THADS địa phương	a) Thẩm định nhân sự đề trình cấp có thẩm quyền quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. b) Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức. c) Thẩm định hồ sơ đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt về tổ chức bộ máy, biên chế. d) Thẩm định các đề án thành lập mới, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị. đ) Thẩm định hồ sơ đề trình cấp có thẩm quyền quyết định các hình thức thi đua, khen thưởng, kỷ luật. e) Phân bổ chỉ tiêu, ngân sách đào tạo. g) Thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.	Đủ 5 năm
2	Lĩnh vực tài chính, quản lý ngân sách, tài sản, quản lý dự án đầu tư xây dựng (chuyên trách) tại Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Quản lý THADS, các đơn vị thuộc Bộ có tài khoản riêng; cơ quan THADS địa phương	a) Phân bổ ngân sách. b) Lập, phân bổ, quản lý kế hoạch vốn. c) Kiểm tra và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. d) Kế toán. đ) Mua sắm công. e) Theo dõi, quản lý, thẩm định dự án đầu tư. g) Đấu thầu và quản lý đấu thầu. h) Thủ kho, thủ quỹ i) Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán	Đủ 5 năm
3	Lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo (chuyên trách) tại Văn phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ,	Làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng của cơ quan, tổ chức, đơn vị.	Đủ 5 năm

	Cục Quản lý THADS, các cơ quan THADS địa phương		
4	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo tại Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp, các trường Cao đẳng Luật	a) Thực hiện công tác tuyển sinh; quản lý đào tạo. b) Quản lý dự án, đề án thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.	Đủ 5 năm
5	Lĩnh vực ngoại giao tại Vụ Hợp tác quốc tế	Thẩm định dự án, quản lý ODA trong hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp do Bộ Tư pháp là cơ quan chủ quản	Đủ 5 năm
6	Lĩnh vực thi hành án dân sự tại Cục Quản lý THADS và các cơ quan THADS địa phương	a) Chấp hành viên. b) Thẩm tra viên.	Đủ 5 năm
7	Lĩnh vực quốc tịch, nuôi con nuôi tại Cục Hành chính tư pháp	a) Giải quyết thủ tục xin nhập, xin trở lại, xin thôi quốc tịch Việt Nam, tước quốc tịch Việt Nam, hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam, quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam. b) Kiểm tra và thẩm định hồ sơ của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi. c) Kiểm tra và thẩm định hồ sơ của tổ chức con nuôi nước ngoài xin cấp, gia hạn, sửa đổi Giấy phép hoạt động tại Việt Nam.	Đủ 5 năm
8	Lĩnh vực luật sư tại Cục Hỗ trợ tư pháp	Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thay đổi nội dung, thu hồi Giấy phép và chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Công ty luật nước ngoài, chi nhánh của công ty luật nước ngoài; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi Giấy phép hành nghề tại Việt Nam của luật sư nước ngoài.	Đủ 5 năm
9	Lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm tại Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước	Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm.	Đủ 2 năm
II Tại chính quyền địa phương			
1	Lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi	a) Giải quyết thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài. b) Giải quyết thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch.	

		c) Giải quyết hồ sơ xin nhập, xin thôi, xin trở lại quốc tịch Việt Nam, tước quốc tịch Việt Nam, hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam, quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam; cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam; cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam. d) Giải quyết việc nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.	Đủ 5 năm
2	Lĩnh vực công chứng, luật sư, đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, hòa giải thương mại, quản tài viên	a) Thẩm định hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Công chứng viên; hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng; hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng. b) Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư; hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, Chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam, Chi nhánh của Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam. c) Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá; hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản, chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản. d) Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; Chi nhánh Trung tâm trọng tài; Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam. đ) Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại; Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại; Chi nhánh, Văn phòng đại diện Tổ chức hòa giải nước ngoài tại Việt Nam; bổ sung hoạt động hòa giải cho Trung tâm trọng tài. e) Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề quản tài viên.	Đủ 5 năm
3	Lĩnh vực thừa phát lại	Thẩm định hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm thừa phát lại; hồ sơ thành lập, chuyển đổi, sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng, chấm dứt hoạt động của Văn phòng thừa phát lại; hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, thay đổi, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng thừa phát lại.	Đủ 5 năm